|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:……../2024/NQ-HĐND | *Hà Nam, ngày … tháng .... năm 2024* |
| **DỰ THẢO** |  |

**NGHỊ QUYẾT**

**Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị; quy định phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Nam**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

**KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ.................**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Luật Quản lý, sử dụng tài sản công 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24/10/2024 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng;*

*Xét Tờ trình số…./TTr-UBND ngày…tháng….năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị; quy định phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Nam; Báo cáo thẩm tra số…/BC-HĐND ngày…tháng…năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận, thống nhất của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị; quy định phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Nam.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội

2. Các đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.

**Điều 3. Thẩm quyền thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị**

Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Nam được thực hiện như sau:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định:

a) Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị của các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương; các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách cấp tỉnh (bao gồm nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên nếu có).

b) Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm ô tô của các huyện, thị xã, thành phố sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách cấp huyện (bao gồm nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên nếu có).

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện; các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách cấp huyện (bao gồm nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên nếu có), trừ các trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 3 Điều này.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp xã và các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách cấp xã (bao gồm nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên nếu có).

**Điều 4. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng**

Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Nam được thực hiện như sau:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương, các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách cấp tỉnh (bao gồm nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên nếu có).

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện; các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách cấp huyện (bao gồm nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên nếu có), trừ các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp xã và các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách cấp xã (bao gồm nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên).

**Điều 5. Tổ chức thực hiện.**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam Khoá XIX, Kỳ họp thứ .... thông qua ngày...tháng....năm 2024 và có hiệu lực từ ngày...tháng... năm 2024./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - UBTV Quốc hội;  - Chính phủ;  - Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;  - Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;  - TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;  - UBND tỉnh; UBMTTQ tỉnh;  - Đoàn ĐBQH tỉnh;  - Các Ban, các Tổ, các ĐB HĐND tỉnh;  - Các Sở, ban, ngành;  - TT HĐND; UBND các huyện, TX, TP;  - Công báo tỉnh;  - Lưu: VT. | **CHỦ TỊCH**  **Lê Thị Thủy** |